

Bản án số: 29/2018/HS-PT

Ngày 22 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Hà

Các Thẩm phán: Ông Trần Trung Hải

Ông Vũ Dũng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 60/2018/HSPT ngày 19 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2018/HSST ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh ngày 24 tháng 3 năm 1987 tại tỉnh Yên Bái

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân C và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Phùng Thị Thu H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2012/HSST ngày 24/5/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, Bản án số: 139/2013/HSST ngày 24/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 21/01/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; bị bắt tạm giữ ngày 25 tháng 02 năm 2018, tạm giam ngày 26 tháng 02 năm 2018, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23 tháng 02 năm 2018, Nguyễn Xuân T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21B1 - 539.00 từ nhà tại thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái đi trên các trục đường thuộc phường H, thành phố Y để xem có gia đình nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực tổ 6, phường H, thành phố Y, T thấy nhà chị Nguyễn Thu T không đóng cửa, quan sát xung quanh và trong nhà không có người. T dựng xe ngoài hành lang rồi đi vào phòng khách trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus giá trị 7.900.000 đồng có ốp lưng bằng nhựa dẻo bên trong có 02 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 50.000 đồng, T cho vào túi quần đang mặc và đi ra ngoài điều khiển xe mô tô theo hướng thành phố Y đến khu vực cầu Y, T dừng lại lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ra tắt nguồn, tháo sim trong điện thoại vứt xuống sông H và tiếp tục đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 14 giờ cùng ngày T điều khiển xe mô tô đến nhà anh Nguyễn Ngọc T ở tổ 09, phường H, thành phố Y, thấy không có người, T vào phòng khách trộm cắp 01 chiếc áo khoác màu vàng giá trị 0 đồng để trên ghế, rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực chợ H, thành phố Y thì dừng lại kiểm tra áo khoác, thấy trong áo có 01 phong bao lì xì, bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 bao thuốc lá Vinataba hút dở. Trên đường về nhà T vào cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động của anh Hoàng Văn T ở thôn C, xã A, thành phố Y và bán cho anh T chiếc điện thoại Iphone 6s plus với giá 2.200.000 đồng, còn chiếc áo của anh T bị cáo đem về nhà, sau đó sợ bị phát hiện nên T đã nhờ anh Triệu Quý D đem đi vứt hộ T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Nguyễn Xuân T điều khiển xe mô tô đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp khi đi đến nhà chị Nguyễn Minh H thuộc tổ 02, phường H, thành phố Y, quan sát thấy cửa phòng khách khép không khóa, T đi vào trong nhà trộm cắp 01 chiếc Ipad 4 trị giá 4.500.000 đồng và 02 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Alexandre Chritie, trong đó có 01 chiếc kiểu dáng nam giá trị 2.025.000 đồng và 01 chiếc kiểu dáng nữ giá trị 1.800.000 đồng, mang về nhà cất giấu. Đến ngày 25 tháng 02 năm 2018 Tấn bị Công an thành phố Y bắt, thu giữ tại nhà T 01 chiếc Ipad 4 và 02 chiếc đồng hồ đeo tay; tạm giữ của chị Triệu Thị A 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu trắng, biển kiểm soát 21B1 - 539.00; thu giữ của anh Hoàng Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus có ốp lưng bằng nhựa dẻo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HSST ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, bị cáo Nguyễn Xuân T kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào thêm, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xác định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23 tháng 02 năm 2018 bị cáo Nguyễn Xuân T đi xe mô tô từ nhà ở thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái ra thành phố Y với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến tổ 6, phường H, thành phố Y, bị cáo vào nhà chị Nguyễn Thu T, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus giá trị 7.900.000 đồng có ốp lưng và bên trong có 02 tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 50.000 đồng. Tiếp theo khoảng 14 giờ cùng ngày T đến nhà anh Nguyễn Ngọc T ở tổ 09, phường H, thành phố Y lén lút chiếm đoạt 01 chiếc áo khoác, trong túi áo có 01 phong bao lì xì, bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 bao thuốc lá Vinataba hút dở. Khoảng 18 giờ cùng ngày T tiếp tục đi xe mô tô từ nhà ở với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, bị cáo đã vào nhà chị Nguyễn Minh H thuộc tổ 02, phường H, thành phố Y, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc Ipad 4 giá trị 4.500.000 đồng và 02 chiếc đồng hồ đeo tay giá trị 3.825.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt nêu trên là 16.425.000 (mười sáu triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 24 tháng 12 năm 2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Y xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và cho bị cáo được hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong ba lần thực hiện hành vi trộm cắp thì có hai lần bị cáo chiếm đoạt tài sản đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” là không nặng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào thêm, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân thành phố Y.

[3] Kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Vì vậy, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quyết định của bản án sơ thẩm về án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 25 tháng 02 năm 2018.

2. Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND thành phố Y;
- VKSND Thành phố Y;
- Công an thành phố Y;
- Chi cục THADS thành phố Y;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo (Tạm giam);
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Hà